| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**THỊ XÃ DUYÊN HẢI**<br>**TỈNH TRÀ VINH** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |
| Số: 32/2022/ QĐCNTTLH | *Duyên Hải, ngày 25 tháng 4 năm 2022* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào các Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của bà Nguyễn Thị Thanh T và ông Nguyễn Văn T.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 29 tháng 3 năm 2022 về việc yêu cầu ly hôn của bà Nguyễn Thị Thanh T.
- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 07 tháng 4 năm 2022 về việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:
- Hòa giải viên: Ông Huỳnh Văn Rô
- Người khởi kiện: Bà Nguyễn Thị Thanh T, sinh năm 1985, địa chỉ: khóm 30/4, phường 2, thị xã Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh.
- Người bị kiện: Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1984, địa chỉ: ấp 11, xã Long Hữu, thị xã Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh.
- Thẩm phán tham gia phiên họp: Bà Lê Thị Thùy Linh
- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án (nếu có).

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 07 tháng 4 năm 2022 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1.** Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 07 tháng 4 năm 2022, cụ thể như sau:

Về hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Thanh T và ông Nguyễn Văn T tự nguyện thuận tình ly hôn.

Về con chung: có một người tên Nguyễn Ngọc H, sinh ngày 13/12/2019, ông T1 thống nhất để con cho bà T tiếp tục nuôi, bà T không yêu cầu ông T1 cấp dưỡng nuôi con nên không xét đến.

Về tài sản chung: Bà T ông T1 thống nhất chia đôi 160.000.000 ( một trăm sáu mươi triệu ) đồng mỗi người hưởng 80.000.000 ( Tám mươi triệu ) đồng ( số tiền này chị T quản lý ) nên bà T giao lại cho ông T1 80.000.000 ( Tám mươi triệu ) đồng.

Về thời gian trả: Bà Nguyễn Thị Thanh T và ông Nguyễn Văn T tự nguyện thỏa thuận thời gian trả do Cơ quan Thi hành án giải quyết theo Luật thi hành án dân sự.

Kể từ ngày quyết định này được ban hành cho đến khi thi hành xong khoản nợ này hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

Về nợ chung: Bà T và ông T1 không yêu cầu giải quyết.

**2.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***
- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND thị xã Duyên Hải;
- Chi cục THADS thị xã Duyên Hải;
- UBND phường 2 và UBND xã Long Hữu;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án. Lưu TA.

**THẨM PHÁN**

**Lê Thị Thùy Linh**